

Thời gian thực hiện 2 tuần (Từ ngày 11/5 - 22/5/2026)

Chủ đề nhánh 1: Dinh dưỡng của bé (Thực hiện 1 tuần: Từ ngày 11/5 - 15/9/2026)

Chủ đề nhánh 2: Món ăn bé thích (Thực hiện 1 tuần: Từ ngày 18/5 - 22/5/2026)

TT MỤC TIÊU	MỤC TIÊU GIÁO DỤC	NỘI DUNG- HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC
1. Giáo dục phát triển thể chất		
1.1 Phát triển vận động		
1	MT1: Trẻ biết bắt chước 1 số động tác theo cô: Giơ tay cao - đưa về phía trước - sang ngang.	- Tổ chức cho trẻ tập bài thể dục buổi sáng và bài tập phát triển chung các động tác: + Hô hấp: Tập hít thở. + Tay: Giơ cao đưa phía trước, đưa sang ngang, đưa ra sau. + Lung, bụng, lườn: Cúi người về phía trước, nghiêng người sang 2 bên. + Chân: Dạng sang hai bên, ngồi xuống, đứng lên.
2	MT4: Trẻ có thể phối hợp tay, chân, cơ thể trong vận động: - Bò chui qua cổng	- Trẻ biết phối hợp tay, chân, cơ thể khi bò chui qua cổng + Chơi - tập có chủ định: - Bò chui qua cổng
3	MT5: Trẻ thể hiện sức mạnh của cơ bắp trong vận động ném, đá bóng: - Đá bóng lăn xa lên trước tối thiểu 1,5 m	- Trẻ thể hiện sức mạnh của cơ bắp khi đá bóng lăn xa lên trước tối thiểu 1,5 m + Chơi - tập có chủ định: - Đá bóng lăn xa lên trước tối thiểu 1,5 m
4	MT6: Trẻ có thể nhặt được các vật nhỏ bằng 2 ngón tay	+ Chơi tập ở các góc: - Chơi đồ chơi ở góc hoạt động với đồ vật: Xếp các khối, tháo lắp, lồng hộp... + Hoạt động đón trẻ - trả trẻ, Chơi tập buổi chiều: - Chơi với đồ chơi ở trong nhóm: xếp hình, xâu hạt,...
5	MT7: Trẻ có thể tháo lắp, lồng được 3 - 4 hộp tròn, hộp vuông ; xếp	- Trẻ có thể tháo lắp, lồng hộp, xếp chồng các khối + Chơi, tập ở các góc:

TT MỤC TIÊU	MỤC TIÊU GIÁO DỤC	NỘI DUNG- HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC
	chồng được 2 - 3 khối trụ, <i>xếp chồng được 4-5 khối.</i>	<ul style="list-style-type: none"> - Chơi đồ chơi ở góc hoạt động với đồ vật: xếp các khối, tháo lắp, lồng hộp... + Hoạt động đón trẻ - trả trẻ, Chơi - tập buổi chiều: - Cho chơi với các đồ chơi trong nhóm: xếp chồng, lồng hộp..
1.2. Dinh dưỡng và sức khỏe		
6	MT8: Trẻ thích nghi với với chế độ ăn cơm nát, có thể ăn được các loại thức ăn khác nhau.	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ làm quen với chế độ ăn cơm và các loại thức ăn khác nhau + Hoạt động ăn: - Giới thiệu các món ăn. - Cho trẻ ăn các loại thức ăn khác nhau - Rèn nề nếp thói quen tốt trong ăn uống - Giáo dục trẻ một số thói quen tốt trong sinh hoạt: Ăn chín, uống sôi và biết nói với người lớn khi có nhu cầu ăn, uống
7	MT9: Trẻ có thể ngủ 1 giấc buổi trưa .	<ul style="list-style-type: none"> - Làm quen với chế độ ngủ 1 giấc + Hoạt động ngủ: - Cho trẻ ngủ đúng giờ, đủ giấc.
8	MT10: Trẻ biết “gọi” người lớn khi có nhu cầu đi vệ sinh.	<ul style="list-style-type: none"> + Hoạt động đón trẻ - trả trẻ: - Trò chuyện với trẻ về cách đi vệ sinh đúng quy định và biết nói với cô khi có nhu cầu đi vệ sinh hoặc bị ướt + Hoạt động ngủ và vệ sinh cá nhân: - Tập một số thói quen vệ sinh tốt: Rửa tay trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh. Cho trẻ đi vệ sinh trước khi ngủ.
9	MT11: Trẻ có khả năng làm được 1 số việc với sự giúp đỡ của người lớn (ngồi vào bàn ăn, cầm thìa xúc ăn, cầm cốc uống nước).	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ có khả năng làm được 1 số việc với sự giúp đỡ của người lớn + Hoạt động ăn: - Tập ngồi vào bàn ăn - Tập cầm thìa, bát, tập xúc ăn bằng thìa; uống nước bằng cốc
10	MT13: <i>Trẻ làm quen với 1 số thao tác đơn giản trong rửa tay, lau mặt.</i>	<ul style="list-style-type: none"> + Hoạt động vệ sinh cá nhân: - Tập thói quen: rửa tay, lau mặt trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh + Hoạt động đón trẻ - trả trẻ: Trò chuyện với trẻ và giáo dục trẻ biết giữ gìn sạch sẽ cơ thể.
11	MT15: Trẻ biết tránh một số hành động nguy hiểm(sờ vào ổ điện, leo	<ul style="list-style-type: none"> + Hoạt động đón trẻ - trả trẻ: - Trò chuyện với trẻ và giáo dục trẻ biết tránh xa những hành động nguy hiểm.

TT MỤC TIÊU	MỤC TIÊU GIÁO DỤC	NỘI DUNG- HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC
	trèo lên bàn, ghế,...) khi được nhắc nhở.	- Xem tranh ảnh về một số hành động nguy hiểm.
2. Giáo dục phát triển nhận thức		
11	MT16: Trẻ có thể sờ nắn, nhìn, nghe... để nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng .	- Trẻ có thể cầm, sờ các đồ vật, đồ dùng, đồ chơi khác nhau. + Chơi, tập ở các góc: Chơi các đồ chơi xác xô, trống lắc,... + Chơi - tập buổi chiều: Chơi với đồ chơi trong nhóm.
12	MT17: Trẻ có thể bắt chước hành động đơn giản của những người thân. <i>Tập sử dụng được một số đồ dùng, đồ chơi quen thuộc.</i> <i>Chủ động khám phá kiến thức thực tế về thế giới xung quanh dưới sự hỗ trợ, hướng dẫn của người lớn(Mon)</i>	- Trẻ bắt chước 1 số hành động, <i>sử dụng được 1 số đồ dùng, đồ chơi quen thuộc. Chủ động khám phá kiến thức thực tế về thế giới xung quanh dưới sự hỗ trợ, hướng dẫn của người lớn</i> + Chơi tập ở các góc: - Chơi 1 số trò chơi: Bế em, cho em ăn... - Chơi với đồ chơi lồng hộp, xếp hình, vặn nút chai, mở - đóng nắp hộp,...(Mon) + Hoạt động đón trẻ - trả trẻ, Chơi - tập buổi chiều: - Cho trẻ chơi với đồ chơi ở trong nhóm: xâu hạt, xếp hình,...
13	MT20: Trẻ có thể chỉ/lấy/ nói tên và một vài đặc điểm nổi bật của đồ dùng, đồ chơi, hoa quả, con vật, <i>phương tiện giao thông</i> quen thuộc theo yêu cầu của người lớn	- Trẻ nhận biết được tên gọi và một vài đặc điểm của một số đồ dùng, đồ chơi quen thuộc, gắn gũi với trẻ. + Hoạt động đón trẻ - trả trẻ, Chơi - tập buổi chiều: - Xem tranh ảnh, trò chuyện với trẻ về một loại rau, củ và một số đồ dùng, đồ chơi quen thuộc trong nhóm. + Chơi - tập có chủ định: - NBTN: 1 số loại củ quen thuộc, gắn gũi với trẻ.
14	MT21: Trẻ có thể nhận biết, chỉ hoặc lấy được đồ chơi, <i>đồ dùng, hoa quả, phương tiện giao thông</i> có màu đỏ hoặc xanh theo yêu cầu hoặc gợi ý của người lớn	- Trẻ nhận biết, chỉ hoặc lấy được đồ chơi có màu đỏ hoặc xanh theo yêu cầu hoặc gợi ý của người lớn + Hoạt động đón - trả trẻ; chơi - tập buổi chiều - Cho trẻ chơi các đồ chơi trong nhóm có màu xanh, đỏ. Cho trẻ cất đồ chơi đúng nơi quy định. + Chơi - tập có chủ định:

TT MỤC TIÊU	MỤC TIÊU GIÁO DỤC	NỘI DUNG- HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC
		- NBPB màu xanh - đỏ
3. Giáo dục phát triển ngôn ngữ		
15	MT23: Trẻ có thể thực hiện được các yêu cầu đơn giản: đi đến đây, đi rửa tay,...	+ Hoạt động đón - trả trẻ, Chơi - tập buổi chiều: - Cô hướng dẫn trẻ làm 1 số việc theo yêu cầu của cô như: cất dép, lấy cốc,... - Cho trẻ chơi đồ chơi trong nhóm và yêu cầu trẻ cất đồ chơi vào nơi quy định khi chơi xong.
16	MT25: Trẻ có thể trả lời được các câu hỏi “Ai đây? ”, “Con gì đây”, “Cái gì đây? ”,..... <i>khi được hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật trong truyện ngắn đơn giản.</i>	+ Chơi - tập có chủ định: - Kể chuyện theo tranh: Thỏ con ăn gì?, Bé Na ăn đủ chất, Quả táo của ai,... + Hoạt động đón trẻ - trả trẻ, Chơi - tập buổi chiều: - Xem tranh hiệu và đàm thoại về nội dung câu chuyện, tên truyện, tên và hành động của các nhân vật - Nghe kể các câu chuyện có trong chủ đề
17	MT27: Trẻ có thể đọc tiếp tiếng cuối của câu thơ khi nghe bài thơ quen thuộc	+ Chơi - tập có chủ định: - Thơ: Củ cà rốt, Bé ăn ngoan, Bát cơm của bé,... + Hoạt động đón trẻ - trả trẻ, Chơi - tập buổi chiều: - Nghe đọc các bài thơ có nội dung trong chủ đề.
18	MT29: Trẻ có thể chủ động nói nhu cầu mong muốn của bản thân(cháu uống nước, cháu muốn,...)	- Trẻ biết thể hiện nhu cầu mong muốn của mình bằng câu đơn giản: Cháu uống nước, cháu muốn,... + Hoạt động đón trẻ - trả trẻ: - Sử dụng lời nói với các mục đích khác nhau trong trò chuyện giao tiếp với trẻ.
4. Phát triển tình cảm kỹ năng xã hội và thẩm mỹ		
19	MT34: Trẻ biết chào tạm biệt khi được nhắc nhở	- Trẻ tập thực hiện một số hành vi văn hóa và giao tiếp + Hoạt động đón - trả trẻ, Chơi - tập buổi chiều: - Tập cho trẻ thói quen biết chào cô, bố mẹ, bạn trước khi đến lớp và trước khi về
20	MT35: Trẻ có thể bắt chước được một vài hành vi xã hội (bé bú)	- Trẻ biết bắt chước được một vài hành vi xã hội thông qua các trò chơi phù hợp với lứa tuổi. + Hoạt động đón trẻ - trả trẻ:

TT MỤC TIÊU	MỤC TIÊU GIÁO DỤC	NỘI DUNG- HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC
	bê, cho búp bê ăn, nghe điện thoại,...)	<ul style="list-style-type: none"> - Tập cho trẻ sử dụng đồ dùng đồ chơi + Chơi - tập có chủ định: - Bé cùng ăn vui vẻ, Chăm em bé,...
21	MT36: Trẻ biết chơi thân thiện cạnh trẻ khác.	<ul style="list-style-type: none"> + Hoạt động đón trẻ - trả trẻ - Trò chuyện với trẻ biết chơi thân thiện với bạn: chơi cạnh bạn, không tranh giành đồ chơi với bạn - Quan tâm giúp đỡ bạn trong nhóm. + Chơi tập ở các góc, Chơi - tập buổi chiều; Chơi với đồ chơi trong nhóm cùng các bạn.
22	MT38: Trẻ thích nghe hát, và vận động (giậm chân, lắc lư, vỗ tay...)	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chú ý nghe nhạc, biết thể hiện cảm xúc phù hợp với giai điệu, lời ca của bài hát. + Chơi - tập có chủ định: -NH: Mời bạn ăn, Bé khỏe bé ngoan,... + Hoạt động đón - trả trẻ, Chơi - tập buổi chiều: - Nghe những bài hát có nội dung liên quan trong chủ đề
23	MT39: Trẻ có thể hát theo và tập vận động đơn giản theo một vài bài hát/bản nhạc quen thuộc	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ có thể hát theo và tập vận động đơn giản theo một vài bài hát/ bản nhạc quen thuộc. + Chơi tập có chủ định: - DH: Bé ăn rau, Trái cây của bé,... - VĐTN: Đố quả, giờ ăn đến rồi,... - TCAN: Gõ trống, nghe âm thanh to, nhỏ + Hoạt động đón - trả trẻ, Chơi - tập buổi chiều: - Hát các bài hát liên quan trong chủ đề
24	MT40: Trẻ biết thể hiện cảm xúc của bản thân phù hợp với hoàn cảnh.	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ biết thể hiện cảm xúc của mình khi tham gia biểu diễn văn nghệ + Chơi - tập có chủ định: + Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề + Chơi - tập buổi chiều: - Hát, múa, đọc thơ, kể chuyện...có nội dung trong chủ đề
25	MT41: Thích vẽ, xem tranh, xếp hình, nặn, xâu vòng.	<ul style="list-style-type: none"> + Chơi - tập có chủ định: - Xâu vòng lá màu xanh tặng bạn - Chơi với đất nặn + Chơi - tập ở các góc, Chơi - tập buổi chiều:

TT MỤC TIÊU	MỤC TIÊU GIÁO DỤC	NỘI DUNG- HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC
		- Chơi với đồ chơi trong nhóm: xếp hình, xâu vòng,...

MÔI TRƯỜNG GIÁO DỤC

1. Môi trường bên trong lớp học

- Trang trí lớp theo chủ đề “Dinh dưỡng của bé” đẹp, sinh động theo hướng mở
- Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng cho các góc chơi, tranh ảnh theo chủ đề. Vệ sinh lớp học phòng học thoáng mát...
- Tranh thơ, truyện trong chủ đề
- Các góc chơi bố trí hợp lý, phù hợp đảm bảo vị trí đủ ánh sáng, có đầy đủ đồ dùng đồ chơi phù hợp với hoạt động
- An toàn cho trẻ đảm bảo an toàn cho trẻ về mọi mặt
- Tạo môi trường cảnh quan lớp học xanh sạch đẹp an toàn

2. Môi trường ngoài lớp học

- Góc thiên nhiên trồng cây đa dạng phong phú
- Góc tuyên truyền cha mẹ học sinh

Phó hiệu trưởng

**Người xây dựng
Tổ phó chuyên môn**

(Đã ký)

Trần Thị Hương

Nguyễn Phương Cúc